

TRỜI SINH VÕ NGUYỄN GIÁP ĐỂ LÀM GÌ ?

Thuận Văn

Theo pro&contra



Võ Nguyên Giáp đã về với đất giữa những tiếng tung hô về "thiên tài quân sự" và "phẩm cách thánh nhân" của ông, giữa những lời phân trần biện minh cho thất bại chính trị của ông, cả những nhận xét đìềm đạm hay phê bình gay gắt nhất đối với ông. [1] Không nhất thiết phải đóng góp thêm cái không khí ồn ào khi "tang lễ quốc gia" sặc mùi đồng bóng vừa mới bị cắt ngang một cách chóng hững ngay tại thủ đô để tiếp khách giống như là... chạy cưới, tôi vẫn cảm thấy thiếu thiếu, vẫn còn có một câu hỏi chưa có lời đáp ở nhân vật này. [2]

Câu hỏi đó là: "Trời" sinh ra Võ Nguyên Giáp để làm gì?

Đã ca ngợi ông là một "thiên tài quân sự", là "thánh nhân" thì phải thừa nhận chuyện "Trời sinh": sinh ông ra, rồi phú cho ông một "thiên tài", một phẩm cách "thánh nhân", ắt hẳn "Trời" đã sắp đặt sẵn cho ông một chương trình, một mục đích và ý nghĩa nào đó, cho đời. Như thế thì cái ý nghĩa "thiên mạng" đó phải thể hiện trong sự nhất quán, trong mối quan hệ tương liên giữa những chặng đời mâu thuẫn mà những kẻ xưng tụng ông vẫn ầm ứ gọi là "nghịch lý", cái "nghịch lý" của cuộc đời khởi đầu vinh quang trong vai trò "cầm quân" tại chiến trường Việt Bắc để rồi tiếp tục một cách ê chề với những tháng năm "cầm quyền" giữa những mưu mô chính trị hậu cung tại Hà Nội, nói theo một câu ca dao hiện đại. [3]

Sự nhất quán giữa hai thái cực "cầm quân" và "cầm quyền" ấy có thể nhìn qua học thuyết của Thomas Malthus, nhưng đầu tiên là "thiên tài" và phẩm cách của ông Giáp.

Chúng ta thán phục một người là có "tài" khi kẻ đó làm được những điều mà kẻ khác làm được nhưng làm bằng cách nhanh hơn, với cái giá rẻ hơn mà có thể đem lại kết quả hay hơn. Chúng ta ngưỡng mộ một bậc "thiên tài" khi kẻ đó làm được những điều độc sáng mà chưa ai từng

làm được hay, không chỉ hơn khối kẻ bình thường khác qua cách làm nhanh nhất, bằng cái giá rẻ nhất nhưng mang lại kết quả mỹ mãn nhất mà còn có thể, qua cách ấy hay việc ấy, để lại một dấu ấn hay những ý nghĩa khó phai nhạt qua những ảnh hưởng đến người khác, ít ra là trong lĩnh vực của mình.

Nếu "thiên tài" của Võ Nguyên Giáp kết tinh ở chiến thắng Điện Biên Phủ "lấy lừng" thì cái tài trời phú ấy không thể chấm hết sau phút giây bắn pháo hoa mừng chiến thắng mà còn phải để lại những ý nghĩa "lấy lừng" nào đó, ít nhất là cho riêng vùng đất ấy, và ít ra là trong đường lối quân sự sau đây.

Ông là "thiên tài quân sự", thế nhưng với những đồng chí thuộc vai vế đàn em "thiên tài" ấy chẳng có một tí ty trọng lượng, chẳng để lại một dấu ấn hay ý nghĩa hay ảnh hưởng nào, ngay trong lĩnh vực quân sự. Gạt ông ra ngoài trong những quyết định trọng đại về chiến tranh, Lê Duẩn và Lê Đức Thọ đã không đếm xỉa gì đến "thiên tài" của ông. Chiến dịch Mậu Thân, họ chỉ báo trước có một ngày. Chiến dịch Quảng Trị, khi xương cốt bộ đội trắng cả đày dòng Thạch Hãn, họ cũng bỏ ngoài tai những ý tưởng chiến thuật của ông. [4]

Và "chiến thắng lấy lừng" ấy cũng chẳng mang lại một ảnh hưởng tích cực nào cho những vùng đất hay con người đã trực tiếp và gián tiếp trả giá. Không nói xa xôi đến "đất nước" hay "dân tộc", gần ba phần tư thế kỷ sau ngày chiến thắng, những "an toàn khu", những "căn cứ địa", những "chiến khu gió ngàn" nuôi dưỡng nên chiến thắng ấy vẫn tiếp tục là những vùng đất đói nghèo nhất nước và, phần đông, thế hệ trẻ lớn lên ở đó, muốn đổi đời thì chỉ có thể, hoặc ngược sang Lào theo những "cung đường ma túy", hoặc bỏ xuôi làm thuê hay làm đĩ. [5]

Giới hâm mộ Võ Nguyên Giáp viện dẫn sự thất thế chính trị để biện minh cho sự vô can của ông trước giá đắt trong Mậu Thân 1968 và Quảng Trị 1972-1973, thế nhưng cái giá của Điện Biên Phủ 1954 đâu có rẻ chút nào? Bao nhiêu nông dân cầm súng đã gục ngã, bao nhiêu tài nguyên đã tiêu tốn và những món nợ "xã hội chủ nghĩa anh em" với hậu quả nhãn tiền về sự phụ thuộc? Mà, xét cho cùng, nếu tướng tài là vị tướng không cần đánh mà có thể lấy được thành thì, chẳng cần đến những "chiến công chấn động thế giới" kiểu ấy, những cựu thuộc địa có cùng hoàn cảnh tại Á châu không chỉ đã giành lại độc lập với cái giá rẻ hơn mà, hơn thế nữa, còn vươn tới những kỳ tích hậu thuộc địa lấy lừng hơn, rất nhiều.

"Chiến thắng lấy lừng" ấy là một món hàng xa xỉ, cực kỳ hoang phí, không chỉ hoang phí bằng xương bằng máu mà còn hoang phí bằng sự tụt hậu và phụ thuộc, phụ thuộc ngay vào kẻ thù truyền kiếp, kẻ thù đã xâm lăng đất nước chúng ta nhiều lần hơn ai hết, chiếm đóng đất nước lâu dài hơn ai hết.

Cái chiến thuật thí thớt người chẳng có gì độc đáo sáng tạo về mặt quân sự của ông Giáp, gợi nhắc một giai thoại về Napoléon Bonaparte khi bị một viên thống chế dưới quyền thách mắ

trước một quyết định thí quân: "Chỉ một đêm của Paris là đủ". Chỉ một đêm thôi, và riêng tại Paris thôi, sẽ có bao nhiêu cặp nam nữ cuồng nhiệt quấn quýt vào nhau, sẽ có bao nhiêu tinh trùng bắn ra, sẽ có bao nhiêu tinh trùng tiến về bắt rết trong buồng trứng để từ đó mở ra một mầm sống mới và, với Napoléon, thế là đủ. Đủ để bù lại những sinh mạng bị ông ta vung vãi trước trận địa mà đối phương đã bày bố sẵn sàng.

Như thế phải có một điểm nhất quán nào đó trong "vinh quang" của vị "anh hùng chiến thắng" vào năm 1954 với sự cam chịu thụ động đến bạc nhược của vị "thống chế đặt vòng" vào năm 1983, khi ông ta trở thành "Chủ tịch Ủy ban Quốc gia Dân số và Sinh đẻ có kế hoạch". [6]

Để hiểu được sự nhất quán ấy, có lẽ, phải nhắc qua học thuyết của Thomas Malthus (1766 – 1834), một giáo sĩ và là một nhà kinh tế học nổi tiếng người Anh.

Năm 1798 Malthus xuất bản cuốn khảo luận *An Essay on the Principle of Population* (Một tiểu luận về nguyên tắc dân số) và, thế là, những lời công kích nổi lên. Để đáp trả những lời chỉ trích và củng cố lý thuyết của mình, từ năm 1799 đến 1802 Malthus thực hiện chuyến du khảo năm năm xuyên suốt Âu châu để rồi tái bản quyển sách trên với sự minh định rằng quan điểm chính vẫn không hề thay đổi. Vẫn bị công kích dữ dội nhưng vẫn thu hút sự chú ý rất đặc biệt và cuốn sách ấy của Malthus đã được tái bản đi, tái bản lại nhiều lần.

Điều khiến Malthus vừa bị công kích vừa lôi cuốn sự chú ý là cách phân tích nguyên nhân của nạn đói như là hậu quả tất yếu của tình trạng quá tải dân số. Theo Malthus thì dân số tăng theo cấp số nhân trong khi kinh tế chỉ tăng trưởng theo cấp số cộng, và khi nền kinh tế không đáp ứng nổi nhu cầu của một dân số quá đông thì nạn đói là hệ quả tất yếu. Vấn đề là làm thế nào để giải quyết nạn đói và, theo Malthus, khi con người bó tay, không "giải quyết" được sự bùng nổ dân số, thì "tự nhiên" sẽ bắt tay thực hiện. Khảo sát thật kỹ các xã hội trong suốt chiều dài lịch sử của nó, Malthus đi đến kết luận rằng các biến cố lớn liên quan đến nạn đói, thiên tai, bệnh dịch và chiến tranh đều gắn liền với những "khó khăn về dân số".[7]

Hẳn nhiên học thuyết của Malthus không hoàn toàn đúng và không phù hợp với thực tế của hôm nay sau bao nhiêu bể dâu về kinh tế về khoa học và kỹ thuật thế nhưng mỗi ám ảnh "khó khăn dân số" ấy vẫn tiếp tục hiệu lực, vẫn dai dẳng đeo bám nhân loại, thậm chí từng ám ảnh cả nhà thơ Tú Xương của chúng ta, qua bài thơ "Chúc Tết":

Lẳng lẳng mà nghe nó chúc con
Sinh năm đẻ bậy được vuông tròn.
Phổ phường chật hẹp, người đông đúc,
Bồng bế nhau lên nó ở non

Ba năm sau khi Tú Xương lià đời thì Võ Nguyên Giáp mới chào đời. Và bốn mươi bốn năm sau khi ông Giáp chào đời thì ám ảnh ấy đã phần nào giải quyết bằng chiến thuật thí thịch người

tại Điện Biên Phủ cùng muôn vàn những trận đánh tương tự trước đó hay sau đó với những quy mô nhỏ hơn. Nếu chiến tranh, theo cái nhìn của Von Clausewitz, là sự "tiếp nối của chính trị bằng những phương tiện khác" thì, phải chăng, "người hùng chiến tranh" Võ Nguyên Giáp, như một kẻ hoàn toàn thất bại về chính trị, chính là hiện thân của sự "can thiệp của tự nhiên" để giải quyết những "khó khăn về dân số"?

"Tự nhiên", ở đây, nên hiểu là "Trời" và nếu nhìn như thế thì sẽ thấy ngay cái mẫu số chung hay mối quan hệ "biện chứng" giữa đoạn trước và đoạn sau của cuộc đời ông. Cơ hồ "Trời" sinh ông ra là để giải quyết những khó khăn đã ám ảnh Malthus. Đoạn đầu đời xông xáo trên mặt trận, ông "giải quyết khó khăn" bằng cách đẩy những mầm sống đã đạt tuổi trưởng thành vào trận địa theo chiến thuật thí thít người. Nửa đời sau thăm lặng trong nền chính trị hậu trường, ông "giải quyết khó khăn" với những cái bọc condom, những sợi dây thắt ống dẫn tinh và hay những vòng tránh thai để phong toả, ngăn không cho tinh trùng tiến về với trứng.

Giới hâm mộ xem đó là "thăng trầm" của đời ông Giáp và ca tụng đó là chữ "nhẫn" của bậc thánh nhân, là "phong cách trí thức" của một tướng lĩnh "có văn hoá". Nhưng tính cách của bậc trí thức không chỉ hình thành từ việc đọc sách, việc làm thông kim cổ hay, giữa một đám lãnh tụ công nông đàn gậy tai trâu, "biết đánh cả đàn pinao". Và, ngoài chữ "nhẫn", tiếng Việt còn có thêm từ "khí tiết". Nếu "nhẫn" không có nghĩa là bạc nhược thì "phong cách trí thức" không có nghĩa là phải giữ sự mềm mỏng và thụ động của con người chỉ biết mỗi một việc đọc sách. Mềm mỏng, hay cứng cỏi, người trí thức phải quyết liệt, không lùi bước, không khoan nhượng để bảo vệ lẽ phải và sự thật. Đó là thái độ của Emile Zola khi lên tiếng "Tôi kết tội" để bảo vệ Alfred Dreyfus, viên sĩ quan gốc Do Thái bị cả guồng máy quân sự và chính trị Pháp toa rập để vu khống tội gián điệp. Dreyfus chẳng can dự gì đến Zola và nhà văn này lên tiếng là để bảo vệ lẽ phải, bảo vệ sự thật, nhưng còn ông Giáp? Như một "đại tướng - trí thức - anh hùng", ông đã làm gì để bảo vệ lẽ phải và sự thật khi chính những tướng lĩnh và sĩ quan tâm phúc của mình như Đặng Kim Giang, Lê Liêm hay Đỗ Đức Kiên bị vu khống là gián điệp?

Không chứng tỏ một nỗ lực tối thiểu để bảo vệ lẽ phải và sự thật, để trọn chữ nghĩa tình với những người từng vào sinh ra tử với mình thì có thể nào đạt đến chuẩn mực xử sự của bậc thánh nhân? Những kẻ chỉ trích vin vào điều này để cho rằng ông hèn nhát. Thì đó cũng là một cách nhìn nhưng từ góc độ của Malthus và ý nghĩa "Trời sinh" thì chẳng có gì là anh hùng hay ươn hèn trong cái cuộc đời đó cả. Trời sinh ông để "giải quyết những khó khăn" về dân số và ông phải sử dụng bất cứ vai trò nào có thể sử dụng được để thực hiện sứ mạng đó theo đúng nguyên tắc "Cứu cánh biện minh cho phương tiện" mà Niccolò Machiavelli đã nêu ra trong *The Prince* (Quân Vương).

Cuốn sách được xem là kinh điển về chính trị thực dụng này được xuất bản năm 1532, năm năm sau khi Machiavelli qua đời. Trong công trình mỏng tang của mình, Machiavelli đã nhấn mạnh rằng, trong chính trị, yếu tố hiệu năng và thực tiễn phải được đặt lên lên trên giá trị

đạo đức hay các khái niệm trừu tượng, và để sống còn, những lãnh tụ chính trị phải biết cách học hỏi từ loài dã thú:

"Bậc quân vương phải học hỏi từ bản chất của loài thú để kết hợp sức mạnh của con sư tử với sự tinh ranh của loài cáo. Sư tử không thể tự bảo vệ mình trước các cạm bẫy nhưng cáo thì không thể chống lại loài chó sói. Vì thế, cần phải là cáo để nhận ra những cạm bẫy và là sư tử để dọa chó sói." [8]

Nếu "thiên tài quân sự" là kẻ phải thể hiện sự dũng mãnh của loài "sư tử" thì ông, "Thiên tài quân sự Võ Nguyên Giáp", còn có nhiều lợi thế trên đấu trường chính trị hậu cung khi đã từng là "cáo" và cũng từng là "sói". Trước khi thực sự chống lại thực dân ông đã đóng vai trò chủ chốt trong những cuộc thanh trừng khốc liệt nhằm vào các đảng phái quốc gia chỉ để giành lấy độc quyền chống thực dân, nghĩa là từng giăng bẫy như "cáo". Trước khi là Bộ trưởng Quốc phòng và Tổng Lư lệnh Quân đội, ông đã là Bộ trưởng Nội vụ đầu tiên của chính quyền Việt Nam Dân chủ Cộng hòa và, trong vai trò ấy, đã ký nghị định để chống lại cái gọi là các tổ chức quốc gia "phản động" tháng Chín năm 1945, nghĩa là đã vồ mồi như "sói".

Đã là "sư tử", đã từng giăng bẫy như "cáo" và từng vồ mồi như "sói", tại sao ông có thể dễ dàng đầu hàng trước những đồng chí chỉ đáng mặt là "cáo" hay "sói" như Lê Duẩn và Lê Đức Thọ?

Cũng chẳng có gì đáng gọi là "nghịch lý" trong mối quan hệ tưởng là mâu thuẫn này cả khi một "đại tướng anh hùng" dễ dàng bỏ rơi đồng đội, dễ dàng nhìn những ý tưởng mà mình tin là có lợi cho đất nước bị vứt bỏ vào sọt rác mà, thậm chí, còn là một sự nhất quán và thông suốt nếu nhìn theo những góc độ nói trên. "Trời" sinh ông thế và, cơ hồ, cả trong cái thời sung mãn nhất về thể chất và trí lực của mình, ông, "Đại tướng Võ Nguyên Giáp", chưa bao giờ cảm thấy có đủ tự tin với "thiên tài", với "thiên mạng" của bậc anh hùng cứu thế trong tầm vóc của một con sư tử của mình. "Trời" không sinh ông để sống trọn vẹn ý nghĩa của một con người huyền thoại. Trời sinh ông ra để giải quyết những "khó khăn về dân số".

"Thiên mạng" của ông là giải quyết những "khó khăn về dân số" còn chế độ toàn trị thì đang lúng túng với "thiên mạng" của mình trước một "dân số khó khăn". Lúng túng vì người dân ngày càng trưởng thành hơn. Lúng túng vì càng ngày càng lộ liễu cái bản chất phản động và thối nát nhiều hơn. Thế là, sau bao nhiêu năm bị bỏ quên, phải tìm quên trong thiền và trong kinh Phật, ông được vực dậy, được công kênh như một huyền thoại chiến tranh. Ông càng rũ xuống, càng vật vờ trong đời sống thực vật trên giường bệnh bao nhiêu, cái chiến dịch phục dựng huyền thoại chiến tranh ấy càng rầm rộ bấy nhiêu.

Nhưng, luôn luôn, cái mà nền toàn trị cần là những huyền thoại chỉ để thờ, thờ sống hay thờ chết. Nó chỉ cần cái bài vị, cái vầng sáng lung linh nhang nển quanh một nhân vật để công chúng kính cẩn gập mình xuống lạy chứ không phải những giá trị thực tiễn mà kẻ đó có thể

đóng góp. Hồ Chí Minh cũng vậy mà Võ Nguyên Giáp cũng vậy. Cũng chỉ đơn thuần là hai cái bài vị để cho công chúng lay, lay sống hay lay chết. Thập niên 60, hệ thống quyền lực đó vừa thờ sống Hồ Chí Minh, vừa gạt ông qua một bên. Chỉ cách đây mấy năm thôi, hệ thống đó cũng vừa rầm rộ "lay sống" ông Giáp, vừa thẳng tay vút vào sọt rác những "tâm can" mà ông trút cạn khi hệ thống quyền lực tự đâm vào cổ mình bằng cách mời mọc kẻ thù truyền kiếp của dân tộc đến cắm rễ ngay tại vùng đất chiến lược. [9]

Những kẻ hâm mộ ông lấy làm ầm ức vì trong bài diếu văn chính thức đọc trong tang lễ, Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đã không đề cập về ông như một "anh hùng" mà chỉ gọi suông là "nhà lãnh đạo uy tín." Theo họ ông là "anh hùng dân tộc", là "hồn thiêng sông núi" v.v... và, theo những dòng người rờn rợn đưa tang, những mỹ từ này đã rờn rợn nối đuôi nhau trên các phương tiện truyền thông để tấn công vào suy nghĩ của công chúng, để bám vào suy nghĩ của thế hệ mới lớn. [10]

Xung tụng ông thế nào, là "thiên tài quân sự", là "bậc thánh nhân" v.v... là tùy bởi việc đó quyền, là năng lực nhận thức, là trí tuệ của từng người. Nhưng nếu gọi một nhân vật như thế – "sư tử" không ra "sư tử", "sói" không ra "sói" và "cáo" không ra "cáo" – là "hồn thiêng sông núi" hay "anh hùng dân tộc" thì quả là một sự báng bổ và xúc phạm. Nó báng bổ tổ tiên. Nó xúc phạm đến sông núi thiêng liêng. Nó xúc phạm những anh hùng dân tộc như Ngô Quyền, Lý Thường Kiệt. Lê Lợi hay Nguyễn Huệ v.v...

Và nó xúc phạm đến cả chúng ta, những người đang mang ơn những người con kiệt xuất của dân tộc ấy, những anh hùng đã thực sự bảo vệ đất nước trước dã tâm nghiền nát và nuốt chửng của kẻ thù truyền kiếp, cái kẻ thù đang vừa kêu ca đòi chia chác thú "vinh quang" xây trên xác người ở Điện Biên Phủ, vừa vận dụng cả trăm ngàn trò trí trá để bóp nghẹt môi trường và nguồn sống của chúng ta, dồn ép chúng ta vào cảnh kiệt quệ và chết dần chết mòn, cũng với dã tâm nghiền nát và nuốt chửng. [11]

17.10.2013

Bài viết phản ánh văn phong và quan điểm riêng của tác giả



Chú thích

[1] Hiện có rất nhiều ý kiến tôn sùng Võ Nguyên Giáp là bậc "thánh nhân", thí dụ như: Nguyễn Như Phong, "Người là bậc Thánh Nhân!"

[2] Tang lễ kết thúc lúc 5 giờ chiều tại Quảng Bình nhưng trước đó, vào buổi trưa, *cờ tang ở Hà Nội đã được tháo bỏ* để đón Thủ tướng Trung Quốc Lý Khắc Cường.

[3] Có thể kể mấy câu liên quan đến việc Võ Nguyên Giáp nhận chức vụ này:

Năm xưa đại tướng cầm quân

Năm nay đại tướng cầm quyền chị em

Hay:

Năm xưa đánh giặc công đồn

*Nay về quản lý cái I** chị em*

[4] Có rất nhiều tài liệu về việc này, trong đó phần cô đọng nhất là chương viết về Võ Nguyên Giáp trong cuốn *Bên thắng cuộc II: Quyền bính*, của Huy Đức.

[5] Có thể tham khảo một số bài báo tiêu biểu:

- Hải Chung, "*Xóa đói, nghèo ở chiến khu xưa*"

- Nguyễn Đăng Tấn, "*Mùa Thu cách mạng, về thăm chiến khu xưa*"

- "*Na Ú- tụ điểm buôn bán cái chết trắng*".

[6] Câu này liên quan đến việc Tố Hữu trở thành Phó Thủ tướng đặc trách kinh tế: "*Nhà thơ làm kinh tế, thống chế đi đặt vòng*".

[7] Hẳn nhiên tính toán của Malthus không hoàn toàn phù hợp với thực tế và trong hai thế kỷ sau đó tốc độ tăng dân số vẫn xảy ra mà không bị cản trở bởi nghèo đói tại các nước kỹ nghệ như Âu châu. Một trong những người chỉ trích Malthus kịch liệt nhất là Friedrich Engels – đồng chí kiêm môn đệ của Karl Marx. Theo ông tổ số hai của chủ nghĩa cộng sản thì Malthus đã không thấy được các yếu tố như quá trình tích sản, tích lũy giá trị thặng dư của giai cấp bóc lột, cũng không thấy được vai trò của khoa học v.v...

[8\] Bản tiếng Anh: "*Of the animals, a prince should be compelled to choose to emulate the effective points of] the fox and the lion, because the lion cannot defend himself against traps, and the fox cannot defend himself against wolves. Therefore, it is necessary to be a fox to discover the traps, and [to be] a lion to terrify the wolves. Those who rely simply on the [effective points of a] lion do not understand what they are about.*"

[9] Võ Nguyên Giáp đã ba lần viết thư gửi Bộ Chính trị đề nghị chấm dứt dự án bauxite Tây Nguyên, tuy nhiên lời ông bị gạt qua một bên, thậm chí những kẻ có trách nhiệm đã không thèm trả lời.

[10] Thí dụ các bài báo hay bản tin:

- Thùy Linh, "*Đại tướng ơi! Người đã thành hồn thiêng sông núi*"

- Hoàng Điệp – Lam Giang – TTXVN, "*Quốc tang anh hùng dân tộc Võ Nguyên Giáp*".

[11] Có nhiều tài liệu từ phía Trung Quốc nhấn mạnh vai trò của các cố vấn Trung Quốc, thí dụ:

"*Hồi kí cố vấn Trung Quốc (3) -Vai trò của Vi Quốc Thanh (Wei Guoqing) qua lời kể của viên thư kí*" [Bản dịch của Dương Danh Dy].

